

NGHỊ QUYẾT

**VỀ CHẤT VẤN VÀ TRẢ LỜI CHẤT VẤN TẠI KỶ HỌP THỨ 9
HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÓA XIV, NHIỆM KỶ 2021 - 2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH
KHÓA XIV - KỶ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

Trên cơ sở nội dung chất vấn, trả lời chất vấn và kết luận của Chủ tọa tại Kỳ họp thứ 9.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh đánh giá cao tinh thần trách nhiệm của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh đã kịp thời phản ánh và lựa chọn những vấn đề có trọng tâm, trọng điểm mà cử tri quan tâm để chất vấn tại kỳ họp. Đồng thời, ghi nhận tinh thần nghiêm túc, trách nhiệm của giám đốc các sở, ngành, thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc trả lời các nội dung chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và báo cáo giải trình theo yêu cầu của Chủ tọa kỳ họp.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản thống nhất với một số giải pháp mà giám đốc các sở: Kế hoạch - Đầu tư, Tài chính, Xây dựng đã trực tiếp trả lời chất vấn tại kỳ họp, thống nhất những giải pháp mà Giám đốc Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc ban Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh giải trình bổ sung trước Hội đồng nhân dân tỉnh tại phiên chất vấn.

Hội đồng nhân dân tỉnh yêu cầu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện những giải pháp, cam kết, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực được chất vấn. Tập trung thực hiện hiệu quả các nội dung sau:

1. Về giải ngân kế hoạch đầu tư công

Tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm các kết luận của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về giải ngân kế hoạch đầu tư công, Nghị quyết 68/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022. Rà soát các nguyên nhân, hạn chế để đề xuất giải pháp khắc phục trong triển khai, thực hiện; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các địa phương, các sở, ngành để tiếp tục cắt giảm các thủ tục hành chính, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, kịp thời tháo gỡ các khó khăn nguồn vật liệu san nền phục vụ các dự án, bến bãi đỗ thải, chuyên mục đích sử dụng đất, đánh giá tác động môi trường...

Khẩn trương hoàn thiện các thủ tục về đầu tư và tập trung tối đa nguồn lực để hoàn thành Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới năm 2022. Phấn đấu đến hết Quý III năm 2022 thực hiện giải ngân đạt tối thiểu 80% kế hoạch vốn, ngày 31/12/2022 thực hiện giải ngân đạt tỷ lệ 100% kế hoạch vốn đã bố trí từ đầu năm 2022.

Về lập kế hoạch đầu tư công năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung chỉ đạo, triển khai công tác chuẩn bị đầu tư, đảm bảo thủ tục chặt chẽ, tuân thủ đúng quy trình đối với các dự án khởi công mới trong giai đoạn 2022 - 2025 làm cơ sở phân bổ vốn theo quy định của pháp luật, đặc biệt là các dự án trọng điểm theo Nghị quyết số 304/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh, các dự án chào mừng kỷ niệm 60 năm ngày thành lập tỉnh, các dự án quan trọng khác theo chủ trương, kết luận của Tỉnh ủy và theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh giao, làm cơ sở xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2023 và điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

Trước ngày 25/7/2022, Ủy ban nhân dân các cấp báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2023. Việc lập kế hoạch phải đảm bảo đúng quy định của Luật Đầu tư công; các nguyên tắc, thứ tự ưu tiên theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 76/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, gắn trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị, địa phương với kết quả giải ngân; việc giải ngân vốn phải gắn với khối lượng hoàn thành và chất lượng công trình, không để xảy ra tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, thâm dụng vốn ngân sách nhà nước, vi phạm kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách. Kiên quyết điều chỉnh vốn đầu tư đối với các dự án chậm triển khai, không đảm bảo giải ngân cho các công trình, dự án có nhu cầu vốn, giải ngân tốt, cương quyết thay thế đối với nhà thầu không đủ năng lực thực hiện dự án đầu tư. Xử lý nghiêm các chủ đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước liên quan nếu có hành vi cố tình làm chậm tiến độ giải ngân, vi phạm quy trình, quy định của pháp luật trong giải ngân vốn đầu tư công.

Phát huy vai trò của các cơ quan chuyên môn, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, Nhân dân và các cơ quan báo chí trong thanh tra, kiểm tra, giám sát để phát hiện, xử lý những tập thể, cá nhân vi phạm, không chấp hành kỷ luật, kỷ cương về quản lý, sử dụng dự toán ngân sách nhà nước và đầu tư công.

2. Về giải ngân chi thường xuyên

Tập trung đánh giá các nguyên nhân tồn tại, hạn chế kéo dài trong thời gian qua, nghiên cứu áp dụng các quy định của pháp luật để sớm đề xuất những giải pháp tổng thể, hiệu quả trong mua sắm đầu tư công, nhất là trong lĩnh vực y tế, giáo dục, khoa học công nghệ, thông tin truyền truyền thông.

Nghiên cứu thành lập Hội đồng mua sắm tập trung cấp tỉnh có sự tham gia của các cơ quan bảo vệ pháp luật để kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực y tế, giáo dục, không để tình trạng học sinh, giáo viên thiếu thiết bị học tập, bệnh viện thiếu thuốc, vật tư y tế phục vụ việc khám chữa bệnh cho nhân dân.

Tiếp tục rà soát đề xuất bổ sung nguồn để đảm bảo tỷ lệ chi cho lĩnh vực giáo dục theo quy định của Trung ương, chủ trương của Tỉnh và dành nguồn lực hỗ trợ các địa phương đầu tư các trường học theo tiêu chí chất lượng cao được Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất tại Nghị quyết số 99/NQ-HĐND ngày 31 tháng 5 năm 2022 về bổ sung cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách địa phương, phân bổ, điều chỉnh dự toán ngân sách cấp tỉnh năm 2022; Rà soát cân đối nguồn lực để thực hiện các chính sách dự kiến trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành trong 6 tháng cuối năm, trong đó có chính sách hỗ trợ học phí cho học sinh, thu hút nhân tài bổ sung đội ngũ nhà giáo của tỉnh, chính sách phát triển giáo dục ở vùng nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa và trong vùng đồng bào dân tộc còn nhiều khó khăn.

Về nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022, yêu cầu rà soát tổng thể nguồn kinh phí đã bố trí trong dự toán chi kế hoạch năm 2022 đối với khoản chi thường xuyên, đặc biệt là liên quan đến y tế, giáo dục, khoa học, công nghệ... đảm bảo đạt tỷ lệ giải ngân theo yêu cầu. Xác định rõ trách nhiệm chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh và công tác tham mưu của các sở, ban, ngành có liên quan; có hình thức xử lý nghiêm đối với thủ trưởng các đơn vị, địa phương trong việc đề xuất nhiệm vụ để phân bổ kinh phí nhưng không triển khai thực hiện hoặc triển khai đạt tỷ lệ giải ngân thấp, không đảm bảo yêu cầu đề ra, phải chuyển nguồn, hủy nguồn do nguyên nhân chủ quan.

Đối với nhiệm vụ xây dựng dự toán năm 2023, công tác xây dựng dự toán yêu cầu đảm bảo bám sát các quy định của trung ương, của tỉnh. Ủy ban nhân dân tỉnh sớm phê duyệt các kế hoạch, chương trình, đề án thuộc nhiệm vụ chi thường xuyên; kịp thời giao chi tiết số lượng công chức hành chính nhà nước, người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, làm cơ sở để các địa phương, đơn vị xây dựng dự toán năm 2023.

Tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính, tài sản công ở tất cả các cấp ngân sách, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng mua sắm tài sản không có hoặc vượt tiêu chuẩn, định mức, sử dụng lãng phí, sai mục đích và làm thất thoát tài sản công. Quan tâm thực hiện thanh tra, kiểm tra chuyên đề về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, về chi thường xuyên và mua sắm, quản lý tài sản công.

3. Về nhà ở

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, chương trình phát triển đô thị... Phải đặc biệt quan tâm tới công tác quy hoạch các quỹ đất đảm bảo đáp ứng yêu cầu dự trữ phát triển nhà ở đô thị, nhà ở ven đô thị, đặc biệt là quỹ đất xây dựng nhà ở phục vụ cho các nhóm đối tượng: công nhân lao động ngành than, công nhân làm việc trong khu kinh tế, khu công nghiệp; người tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; nguồn nhân lực chất lượng cao, lao động có kỹ năng thuộc diện thu hút từ ngoài tỉnh đến sống và làm việc tại tỉnh; hộ nghèo, cận nghèo, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; các đối tượng chính sách xã hội, người có công với cách mạng với tầm nhìn xa, dài hạn, vừa giải quyết được nhu cầu trước mắt, vừa có chiến lược lâu dài theo tiêu chí phát triển bền vững, gắn kết chặt chẽ giữa mục tiêu tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội. Tăng cường vai trò của Nhà nước trong phát triển các dự án nhà ở thương mại giá rẻ, nguồn cung lớn, dễ tiếp cận cho người có thu nhập thấp giải quyết hài hòa mối quan hệ lợi ích Nhà nước - người dân - doanh nghiệp.

Quản lý tốt các quỹ đất: quỹ đất xen kẽ trong khu dân cư tại khu vực đô thị, quỹ đất 20% tại các dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại, khu đô thị trên địa bàn tỉnh; quỹ đất là tài sản công sau sắp xếp lại trụ sở cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước; quỹ đất từ các khai trường mỏ, các khu vực đổ thải đã hoàn nguyên đảm bảo phù hợp với quy hoạch phục vụ mục đích phát triển dân số, thu hút lao động, giải quyết nhu cầu nhà ở cho dân cư đô thị. Đồng thời, thực hiện nghiêm việc công khai rộng rãi các quy hoạch, địa điểm các quỹ đất để nhân dân, các cơ quan, tổ chức biết và thực hiện quyền giám sát khi quy hoạch được triển khai, thực hiện.

Đối với các nhà ở chung cư, yêu cầu các đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ lập quy hoạch chi tiết xây dựng dự án phải xác định mục tiêu có bố trí nhà ở tái định cư, nhà ở công vụ trong quy hoạch để khi Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án sẽ bố trí một tỷ lệ nhất định nhà ở tái định cư, nhà ở công vụ tại dự án theo quy định của pháp luật; yêu cầu nghiên cứu chủ thể quản lý quỹ nhà chung cư bảo đảm hiệu lực, hiệu quả, không có tham nhũng, tiêu cực.

Đối với các dự án lựa chọn nhà đầu tư hoặc phê duyệt dự án trước ngày 10/01/2014, các địa phương đang quản lý quỹ đất 20%: yêu cầu địa phương rà soát, khảo sát, đánh giá đối với từng dự án cụ thể để quy hoạch làm quỹ đất tái định cư phục vụ công tác giải phóng mặt bằng các dự án phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn. Đối với các dự án lựa chọn nhà đầu tư hoặc phê duyệt dự án từ ngày 10/01/2014 đến nay đã dành quỹ đất, bàn giao quỹ đất 20%: khẩn trương kêu gọi, thu hút nhà đầu tư thực sự quan tâm, triển khai thực hiện dự án nhà ở xã hội và tạo quỹ đất để đầu tư xây dựng các thiết chế của công đoàn tại khu công nghiệp, khu chế xuất theo quy định của pháp luật, không để lãng phí.

Thực hiện các giải pháp đa dạng, linh hoạt về thu hút đầu tư, huy động vốn với sự tham gia của Nhà nước, doanh nghiệp, nhà đầu tư và đối tượng sử dụng để phát triển quỹ nhà cho các nhóm đối tượng. Thực hiện tốt mục tiêu tạo ra hệ sinh thái dân sinh hấp dẫn với sự đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đô thị với tiện ích công cộng ngày càng chất lượng, nguồn cung nhà thương mại giá rẻ, tạo sức cạnh tranh hấp dẫn, mang lại giá trị phúc lợi xã hội cho người dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế đô thị, hiện thực hóa mục tiêu đến năm 2025 tỉnh đạt tỷ lệ đô thị hóa trên 75%.

Sớm hoàn thiện Đề án phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh theo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo số 605-TB/TU ngày 06/6/2022, báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt, triển khai thực hiện hiệu quả.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; chỉ đạo các sở, ngành, địa phương có liên quan thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của Hội đồng nhân dân tỉnh tại Nghị quyết này; báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết với Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2022.

2. Thường trực, các ban, các tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết và các nội dung không chất vấn trực tiếp đã được các ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời các đại biểu bằng văn bản.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIV, Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 09 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày thông qua./h

Nơi nhận:

- UBTW Quốc hội, Chính phủ (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XIV;
- Các ban xây dựng Đảng và VP Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ và tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, PC1./h

CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Ký